

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công hoàn thành công trình
Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục tại Trung tâm Điều dưỡng
Người có công tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 529/BC-STC ngày 02/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công công trình hoàn thành

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục tại Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Địa điểm xây dựng: trong khuôn viên khu đất của Trung tâm tại khối Đại Thắng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn.

4. Thời gian khởi công: tháng 5/2022; thời gian hoàn thành: tháng 4/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		3.840.004.000	3.761.273.000
1	Xây dựng	1.685.025.851	1.654.724.000

2	Thiết bị	1.733.523.600	1.701.268.000
3	Quản lý dự án	112.548.542	105.182.000
4	Tư vấn ĐTXD	268.553.146	262.731.000
5	Chi phí khác	39.685.117	37.368.000
6	Chi phí dự phòng	667.304	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		3.840.004.000	3.761.273.000	2.811.945.000	950.525.000	1.197.000
1	Vốn đầu tư công:	0	0	0	0	0
2	Vốn khác (Ngân sách TW thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công):	3.840.004.000	3.761.273.000	2.811.945.000	950.525.000	1.197.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
1	2	3	4	5
Tổng số:			3.761.273.000	
1. Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)			3.761.273.000	
2. Tài sản ngắn hạn			0	

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		3.761.273.000	
1	Nguồn vốn đầu tư công:	0	

2	Nguồn vốn khác (Ngân sách TW thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công):	3.761.273.000	
---	--	---------------	--

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 1.197.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 950.525.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này)

1.3. Thực hiện bàn giao tài sản, hồ sơ công trình cho Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Lạng Sơn theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

2.1. Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Lạng Sơn	3.761.273.000	0

2.2. Thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, khai thác và bảo trì tài sản được giao theo quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Lạng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng: TH, NC, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(HVT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền

PHỤ LỤC SỐ 01
TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN
(Kèm theo Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị: đồng

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số		3.761.273.000	2.811.945.000	950.525.000	1.197.000	
1	Công ty CP xây dựng thương mại Giang Lam	Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	3.355.992.000	2.543.002.000	812.990.000	-	
2	Công ty TNHH MTV Vạn Phúc LS	Quản lý dự án	105.182.000	79.276.000	25.906.000	-	
3	Công ty CP thương mại Tu tạo và Phát triển nhà Thăng Long	Khảo sát, lập báo cáo KTKT	163.584.000	93.320.000	70.264.000	-	
4	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Đức Lâm	Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	68.711.000	61.513.000	7.198.000	-	
5	Công ty CP đầu tư và phát triển Thành Nam	Lập HSMT; đánh giá HSDT, HSDX	12.714.000	12.949.000	-	235.000	
6	Công ty CP tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Hùng Vương	Thẩm định HSMT, thẩm định KQ LCNT	3.201.000	3.260.000	-	59.000	
7	Công ty CP thẩm định giá và giám định Việt Nam	Thẩm định giá thiết bị	17.722.000	18.625.000	-	903.000	
8	Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn	Phí thẩm định Báo cáo KTKT	365.000	0	365.000	-	
9	Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Lạng Sơn	Phí thẩm duyệt PCCC	371.000	0	371.000	-	
10	Trung tâm Giám định chất lượng & Quy hoạch XD Lạng Sơn	Kiểm tra công tác nghiệm thu	11.623.000	0	11.623.000	-	
11	Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	21.808.000	0	21.808.000	-	